

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2022/HS-PT
Ngày: 02-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thái

Các Thẩm phán: Ông Võ Việt Minh

Ông Nguyễn Văn Quân

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Yên Vân là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 52/2022/TLPT-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Lê Thị Hồng T, do có kháng cáo của bị cáo Lê Thị Hồng T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

- Bị cáo có kháng cáo: **Lê Thị Hồng T**, sinh năm 1972 tại tỉnh Bình Thuận; Tên gọi khác: Gái; Nơi cư trú: Khu phố T, phường PT, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị M; Bị cáo có chồng (đã chết) và 02 con; Tiền án, tiền sự: không. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị: Hoàng Thị Kim L, sinh năm 1948; Nơi cư trú: Khu phố T, phường PT, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Văn B – Luật sư Văn phòng Luật sư PT thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Thuận (có mặt),

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo bản án sơ thẩm:

Vào khoảng 15 giờ 55 phút ngày 17/11/2020, tại nhà của bị cáo Lê Thị Hồng T, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an thành phố Phan Thiết phối hợp với Công an phường Phú Trinh tiến hành kiểm tra và bắt quả tang bị cáo T đang có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức bán số đề cho con bạc Huỳnh Thị M, thu giữ tại vị trí của bị cáo T ngồi có 08 phơ đề và một số dụng cụ phục vụ cho việc bán số đề. Ngoài ra, tại thời điểm bắt quả tang, tại nhà của bị cáo T, lực lượng Công an còn phát hiện và thu giữ của bị cáo Hoàng Thị Kim L (là chị chồng của T) 02 tờ phơ đề.

Vật chứng thu giữ:

- Tạm giữ của Lê Thị Hồng T:

+ 08 tờ phơ đề được ký hiệu từ A1 đến A8.

+ Tiền Việt Nam: 6.450.000 đồng.

+ 01 máy tính Casio JF – 120BM, màu xám; 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI Y9 2019, màu xanh, số Imei 867743046524192 bị cáo T sử dụng phục vụ cho việc mua bán số đề; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imei 358990094294329.

- Tạm giữ của Hoàng Thị Kim L: 02 tờ phơ đề (có ký hiệu A9 và A10); tiền Việt Nam: 9.000.000 đồng.

- Tạm giữ của Huỳnh Thị M: Tiền Việt nam 3.200.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Thị Hồng T và bị cáo Hoàng Thị Kim L khai nhận:

Lê Thị Hồng T có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức bán số đề tại nhà từ khoảng đầu tháng 10/2020. Thời gian bán số đề bắt đầu từ sáng đến khoảng 16 giờ hàng ngày thì nghỉ để tổng hợp phơ. Bị cáo T bán số đề cho các con bạc đến mua trực tiếp tại nhà, qua tin nhắn vào số thuê bao 0856005560 hoặc qua tài khoản Zalo có tên “Le Hong” (được đăng ký bằng số thuê bao 0856005560). Đối với con bạc trực tiếp đến nhà mua số đề thì bị cáo T ghi các con số vào một tờ phơ nhỏ để đưa cho người mua và ghi lại các số trên vào một tờ phơ tổng hợp để theo dõi. Đối với con bạc mua qua tin nhắn điện thoại di động hoặc qua tài khoản Zalo thì bị cáo T ghi các con số đó vào tờ phơ tổng hợp rồi nhắn tin trả lời là “OK”. Sau khi bán xong, bị cáo T tổng hợp các con số bán được trong ngày vào 01 tờ phơ sau đó chuyển tờ phơ này cho đối tượng tên T1 (không rõ nhân thân) để hưởng hoa hồng 4% trên tổng số tiền bán được.

Hoàng Thị Kim L (là chị chồng, ở chung nhà với bị cáo T) hàng ngày bán đồ ăn sáng tại chợ Ma Lâm (thuộc trị trấn Ma Lâm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận) kết hợp bán số đề cho các con bạc đến mua trực tiếp. Khi có người mua số đề, bị cáo L ghi các con số và số tiền của người mua vào 02 tờ giấy nhỏ có nội dung giống nhau rồi đưa cho người mua 01 tờ, bị cáo L giữ một tờ để đối chiếu. Vào khoảng 13 giờ hàng ngày, bị cáo L về nhà tại khu phố 8, phường Phú

Trình, thành phố Phan Thiết tổng hợp các tờ phơ nhỏ vào phơ tổng hợp sau đó đưa cho bị cáo T nhờ T chuyển cho T1 để hưởng tiền hoa hồng 4% trên tổng số tiền bán được.

Cách thức đánh bạc dưới hình thức mua bán số đề và tỷ lệ thắng thua như sau: T và L bán số đề cho các con bạc dưới hình thức đầu đuôi, bao lô và số đá. Trong đó, hình thức bán số đầu dựa theo giải 8 của kết quả xổ số kiến thiết, bán số đuôi theo hai số cuối cùng (chữ số hàng chục và hàng đơn vị) của giải đặc biệt của kết quả xổ số kiến thiết, tỷ lệ thắng thua là 1 thắng 60. Hình thức bao lô hai chân là bán dựa theo 02 số sau cùng (chữ số hàng chục và hàng đơn vị) của 18 lô xổ số kiến thiết, tỷ lệ thắng thua là 1 thắng 60. Hình thức số đá là con bạc sẽ mua một cặp số, kết quả dựa vào hai số cuối cùng của 18 lô từ giải tám cho đến giải đặc biệt phải có trong kết quả mở thưởng của hai đài, tỷ lệ thắng thua là 1 ăn 400 lần (nghĩa là nếu mua 1.000 đồng thì thắng 400.000 đồng). Đề khuyến khích người mua, hai bị cáo chỉ thu 2/3 số tiền ghi trên phơ để thu hút khách.

Về cách ghi trên phơ đề: Đối với hình thức đánh bạc đầu, đuôi: T và L ghi cặp số ở giữa là số con bạc mua, số bên trái của cặp số này là số tiền mua đầu và số bên phải của cặp số này là số tiền mua đuôi, số tiền ghi trên phơ đề được giảm 1.000 đồng/lần. Đối với hình thức đánh bạc bao lô hai chân: T và L ghi chữ “lô” rồi đến con số người mua đề, sau cùng là số tiền người mua mỗi số lô đề. Đối với hình thức đánh bạc số đá: hai bị cáo ghi chữ “Đ” rồi đến cặp số người mua, sau cùng là số tiền (số tiền trên phơ của hình thức mua cặp số đá bằng tiền mua cặp số đá nhân với 18 lô và nhân hai do hình thức này mua 2 con số).

Sáng ngày 17/11/2020, bị cáo T bắt đầu bán số đề tại nhà dựa trên kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu (đài chính), Bến Tre (đài phụ) và Bạc Liêu (đài 3). Bị cáo T đã bán cho nhiều người đến mua trực tiếp, thông qua tin nhắn điện thoại di động và tin nhắn vào tài khoản Zalo rồi tổng hợp vào 08 tờ phơ có ký hiệu từ A1 đến A8. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, có Huỳnh Thị Minh đến mua số đề các con số 47, 15 với số tiền đầu 5.000 đồng, đuôi 5.000 đồng của đài Vũng Tàu và đài Bến Tre (tổng số tiền trên phơ là 40.000 đồng, số tiền Minh phải trả cho T là 26.000 đồng). Minh đã đọc các con số muốn mua cho bị cáo T ghi vào phơ đề tổng và đưa số tiền mua số đề cho bị cáo T thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng tang vật. Hoàng Thị Kim L lúc này sau khi bán số đề ở chợ Ma Lâm về đang tổng hợp phơ đề bán được trong ngày vào 02 tờ phơ có ký hiệu A9 và A10, chưa kịp đưa 02 tờ phơ đề này cho bị cáo T thì bị Công an vào nhà kiểm tra bắt quả tang.

Quá trình điều tra xác định: 08 tờ phơ đề có ký hiệu từ A1 đến A8 thu giữ của T khi bắt quả tang là các phơ đề tổng hợp do bị cáo T bán trong ngày 17/11/2020 theo kết quả xổ số đài Bà Rịa Vũng Tàu (đài chính), đài Bến Tre (đài phụ) và đài Bạc Liêu (đài 3). 02 tờ phơ có ký hiệu A9 và A10 là phơ đề tổng do Hoàng Thị Kim L bán trong ngày 17/11/2020 theo kết quả xổ số đài Bà Rịa - Vũng Tàu (đài chính), đài Bến Tre (đài phụ) và đài Bạc Liêu (đài 3).

Ngoài ra, kiểm tra điện thoại HUAWEI Y9 2019 thu giữ của bị cáo T, Cơ quan điều tra phát hiện trong điện thoại có lưu giữ nhiều hình ảnh phơ đề do T chụp lại. Bị cáo T khai đây là các phơ đề T và L bán trong các ngày 15 và 16/11/2020, bị cáo T dùng điện thoại chụp lại trước khi giao cho T1 để đổi chiếu thắng thua. Cơ quan điều tra đã in hình ảnh các phơ đề lưu giữ trong điện thoại của bị cáo T, tiến hành cho bị cáo T và bị cáo L xác nhận như sau:

- Bản in hình ảnh được đánh số từ 1 đến 3 là các phơ đề tổng hợp bị cáo T bán trong ngày 15/11/2020 theo kết quả xổ số của đài Đà Lạt (đài chính), đài Tiền Giang (đài phụ) và đài Kiên Giang (đài đi đường); bản in hình ảnh được đánh số 4 và 5 là phơ đề tổng hợp bị cáo T bán trong ngày 16/11/2020 theo kết quả xổ số của đài Đồng Tháp (đài chính), đài TP Hồ Chí Minh (đài phụ), đài Cà Mau (đài đi đường).

- Bản in hình ảnh được đánh số 6 là phơ đề tổng hợp bị cáo L bán trong ngày 15/11/2020 theo kết quả xổ số của đài Đà Lạt (đài chính), đài Tiền Giang (đài phụ), đài Kiên Giang (đài đi đường); bản in hình ảnh được đánh số 7 là phơ đề tổng hợp bị cáo L bán trong ngày 16/11/2020 theo kết quả xổ số đài Đồng Tháp (đài chính), đài thành phố Hồ Chí Minh (đài phụ), đài Cà Mau (đài đi đường).

Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Phan Thiết đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận giám định chữ viết trên các tờ phơ đề thu giữ của Lê Thị Hồng T và Hoàng Thị Kim L.

Căn cứ bản Kết luận giám định số 282/KLGD-PC09 ngày 10/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

“- Chữ viết trên 08 tài liệu cần giám định (kí hiệu từ A1 đến A8) so với chữ viết đứng tên Lê Thị Hồng T trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu từ M1 đến M4) là do cùng một người viết.

- Chữ viết trên 02 tài liệu cần giám định (ký hiệu A9, A10) so với chữ viết đứng tên Hoàng Thị Kim L trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M5, M6, M7) là do cùng một người viết”.

Căn cứ các phơ đề thu giữ xác định số tiền đánh bạc của bị cáo T và bị cáo L như sau:

1. Số tiền đánh bạc của bị cáo Lê Thị Hồng T:

Ngày 17/11/2020 (chưa có kết quả mở thưởng):

* Đài Bà Rịa Vũng Tàu:

- Hình thức đầu, đuôi: số tiền trên phơ: 2.440.000 đồng, số tiền thực thu: 1.627.000 đồng

- Hình thức bao lô hai chân: số tiền trên phơ: 360.000 đồng, số tiền thực thu: 240.000 đồng.

- Hình thức số đá: số tiền trên phơ: 240.000 đồng, số tiền thực thu: 160.000 đồng.

Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc (tiền trên phơ) của T theo đài Bà Rịa- Vũng Tàu là: 3.040.000 đồng, tổng số tiền thực thu là 2.027.000 đồng.

* Đài Bến Tre:

- Hình thức đầu, đuôi: số tiền trên phơ: 2.140.000 đồng, số tiền thực thu: 1.427.000 đồng

- Hình thức bao lô hai chân: số tiền trên phơ: 90.000 đồng, số tiền thực thu: 60.000 đồng.

- Hình thức số đá: số tiền trên phơ: 240.000 đồng, số tiền thực thu: 160.000 đồng.

Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc (tiền trên phơ) của bị cáo T theo đài Bến Tre là: 2.470.000 đồng, tổng số tiền thực thu là 1.647.000 đồng.

* Đài Bạc Liêu:

- Hình thức đầu, đuôi: số tiền trên phơ: 30.000 đồng, số tiền thực thu: 20.000 đồng

- Hình thức bao lô hai chân: số tiền trên phơ: 180.000 đồng, số tiền thực thu: 120.000 đồng.

Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc (tiền trên phơ) của bị cáo T theo đài Bạc Liêu là: 210.000 đồng, tổng số tiền thực thu là 140.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của bị cáo T trong ngày 17/11/2020 là: 3.814.000 đồng.

Ngày 16/11/2020 (đã có kết quả mở thưởng):

* Đài Đồng Tháp:

- Hình thức đầu, đuôi: số tiền trên phơ: 1.250.000 đồng, số tiền thực thu: 833.000 đồng. Con bạc mua số 58 ở hình thức đầu đuôi thắng bạc số tiền là 900.000 đồng, bị cáo T đã trả cho con bạc số tiền này.

- Hình thức bao lô hai chân: số tiền trên phơ: 90.000 đồng, số tiền thực thu: 60.000 đồng.

- Hình thức số đá: số tiền trên phơ: 456.000 đồng, số tiền thực thu: 304.000 đồng.

Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc (tiền trên phơ và tiền con bạc thắng bạc) của bị cáo T theo đài Đồng Tháp là: 2.969.000 đồng, tổng số tiền thực thu là 1.197.000 đồng. Tiền thu lợi bất chính: 297.000 đồng

* Đài thành phố Hồ Chí Minh:

- Hình thức đầu, đuôi: số tiền trên phơ: 1.230.000 đồng, số tiền thực thu: 820.000 đồng.

- Hình thức bao lô hai chân: số tiền trên phơ: 90.000 đồng, số tiền thực thu: 60.000 đồng.

- Hình thức số đá: số tiền trên phơ: 216.000 đồng, số tiền thực thu: 144.000 đồng.

Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc (tiền trên phơ) của bị cáo T theo đài thành phố Hồ Chí Minh là: 1.536.000 đồng, tổng số tiền thực thu là 1.024.000 đồng.

* Đài Cà Mau:

- Hình thức đầu, đuôi: Số tiền trên phơ: 60.000 đồng, số tiền thực thu: 40.000 đồng

Tổng Số tiền dùng vào việc đánh bạc (tiền trên phơ) của bị cáo T theo đài Cà Mau là: 60.000 đồng, số tiền thực thu là 40.000 đồng.

Trong ngày 16/11/2020, tiền thu lợi bất chính của bị cáo T là: 1.361.000 đồng.

Ngày 15/11/2020 (đã có kết quả mở thưởng):

* Đối với đài Đà Lạt:

- Hình thức đầu, đuôi: Số tiền trên phơ: 1.990.000 đồng, số tiền thực thu: 1.327.000 đồng. Các con bạc mua số 92, 62 ở hình thức hình thức đầu đuôi thắng bạc với số tiền 600.000 đồng, bị cáo T đã trả số tiền thắng bạc này cho các con bạc.

- Hình thức bao lô hai chân: Số tiền trên phơ: 360.000 đồng, số tiền thực thu: 240.000 đồng.

- Hình thức số đá: Số tiền trên phơ: 912.000 đồng, số tiền thực thu: 608.000 đồng. Con bạc mua các số 92 – 91 - 12 ở hình thức số đá thắng bạc với số tiền 200.000 đồng, bị cáo T đã trả số tiền này cho các con bạc.

Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc của bị cáo T theo đài Đà Lạt (gồm tổng tiền trên phơ và tiền con bạc thắng bạc) là 4.062.000 đồng. Tổng tiền thực thu: 2.175.000 đồng. Tiền thu lợi bất chính là: 1.375.000 đồng.

* Đài Tiền Giang:

- Hình thức đầu, đuôi: Số tiền trên phơ: 1.530.000 đồng, số tiền thực thu: 1.020.000 đồng

- Hình thức bao lô hai chân: Số tiền trên phơ: 90.000 đồng, số tiền thực thu: 60.000 đồng.

- Hình thức số đá: Số tiền trên phơ: 264.000 đồng, số tiền thực thu: 176.000 đồng

Số tiền dùng vào việc đánh bạc (tiền trên phơ) của bị cáo T theo đài Tiền Giang là: 1.884.000 đồng, tiền thực thu là 1.256.000 đồng.

* Đối với đài Kiên Giang:

- Hình thức đầu, đuôi: Số tiền trên phơ: 90.000 đồng, số tiền thực thu: 60.000 đồng

Số tiền dùng vào việc đánh bạc (tiền trên phơ) của bị cáo T theo đài Kiên Giang là: 90.000 đồng, tiền thực thu là 60.000 đồng.

Trong ngày 15/11/2020, tiền thu lợi bất chính của bị cáo T là: 2.691.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính từ hành vi đánh bạc của bị cáo T trong 3 ngày 15, 16 và 17/11/2020 là 7.866.000 đồng. Hiện nay bị cáo T đã nộp số tiền 3.596.000 đồng (trong đó tiền thu lợi bất chính từ hành vi đánh bạc là 1.416.000 đồng).

2. Số tiền đánh bạc của Hoàng Thị Kim L:

Ngày 17/11/2020 (chưa có kết quả mở thưởng):

* Đài Bà Rịa Vũng Tàu:

- Hình thức đầu, đuôi: Số tiền trên phơ: 2.550.000 đồng, số tiền thực thu: 1.700.000 đồng

Số tiền dùng vào việc đánh bạc (tiền trên phơ) của bị cáo L theo đài Bà Rịa Vũng Tàu là: 2.550.000 đồng, tiền thực thu là 1.700.000 đồng.

* Đài Bến Tre:

- Hình thức đầu, đuôi: Số tiền trên phơ: 1.150.000 đồng, số tiền thực thu: 766.000 đồng

Số tiền dùng vào việc đánh bạc (tiền trên phơ) của bị cáo L theo đài Bến Tre là: 1.150.000 đồng, tiền thực thu là 767.000 đồng.

* Đài Bạc Liêu:

- Hình thức đầu, đuôi: Số tiền trên phơ: 200.000 đồng, số tiền thực thu: 133.000 đồng.

Số tiền dùng vào việc đánh bạc (tiền trên phơ) của bị cáo L theo đài Bạc Liêu là: 200.000 đồng, tiền thực thu là 133.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của L trong ngày 17/11/2020 là: 2.600.000 đồng.

Ngày 16/11/2020 (đã có kết quả mở thưởng nhưng không có con bạc nào thắng):

* Đài Đồng Tháp:

- Hình thức đầu, đuôi: Số tiền trên phơ: 1.105.000 đồng, số tiền thực thu: 737.000 đồng

Số tiền dùng vào việc đánh bạc (tiền trên phơ) của bị cáo L theo đài Đồng Tháp là: 1.105.000 đồng, tiền thực thu là 737.000 đồng.

* Đài TP Hồ Chí Minh:

- Hình thức đầu, đuôi: Số tiền trên phơ: 895.000 đồng, số tiền thực thu: 596.000 đồng

Số tiền dùng vào việc đánh bạc (tiền trên phơ) của bị cáo L theo đài TP Hồ Chí Minh là: 895.000 đồng, tiền thực thu là 596.000 đồng.

* Đài Cà Mau:

- Hình thức đầu, đuôi: Số tiền trên phơ: 765.000 đồng, số tiền thực thu: 510.000 đồng

Số tiền dùng vào việc đánh bạc (tiền trên phơ) của bị cáo L theo đài Cà Mau là: 765.000 đồng, tiền thực thu là 510.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của L trong ngày 16/11/2020 là: 1.843.000 đồng.

Ngày 15/11/2020 (đã có kết quả mở thưởng):

* Đài Đà Lạt (đài chính):

- Hình thức đầu, đuôi: Số tiền trên phơ: 2.220.000 đồng, Số tiền thực thu: 1.480.000 đồng. Con bạc mua số 62 ở hình thức đầu đuôi (đầu 150.000 đồng, đuôi 150.000 đồng) thắng bạc với số tiền 9.000.000 đồng. Bị cáo L đã trả số tiền thắng bạc này cho con bạc.

Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc của bị cáo L theo đài Đà Lạt (gồm tổng số tiền trên phơ và tiền con bạc thắng bạc) là 11.220.000 đồng. Tổng tiền thực thu: 1.480.000 đồng.

* Đối với đài Tiền Giang:

- Hình thức đầu, đuôi: Số tiền trên phơ: 1.200.000 đồng, Số tiền thực thu: 800.000 đồng.

Số tiền dùng vào việc đánh bạc (tiền trên phơ) của bị cáo L theo đài Tiền Giang là: 1.200.000 đồng, tiền thực thu là 800.000 đồng.

* Đối với đài Kiên Giang:

- Hình thức đầu, đuôi: Số tiền trên phơ: 90.000 đồng, Số tiền thực thu: 60.000 đồng

Số tiền dùng vào việc đánh bạc (tiền trên phơ) của bị cáo L theo đài Kiên Giang là: 90.000 đồng, tiền thực thu là 60.000 đồng.

Ngày 15/11/2020, do tiền phải trả cho con bạc thắng bạc nhiều hơn tiền thực thu nên bị cáo L không thu lợi bất chính trong ngày này.

Như vậy, tổng số tiền thu lợi bất chính từ hành vi đánh bạc của bị cáo L trong 3 ngày 15, 16 và 17/11/2020 là 4.443.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Hồng T phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Hồng T 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phạt đối với bị cáo Hoàng Thị Kim L, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 15 tháng 3 năm 2022, bị cáo Lê Thị Hồng T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị Hồng T; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

- Bị cáo giữ nguyên kháng cáo và xin Hội đồng xét xử cho hưởng án treo, vì hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, chồng chết, một mình bị cáo nuôi con nhỏ đang đi học.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng. Tuy nhiên, đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, cụ thể: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính; Hiện nay hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, chồng chết, một mình bị cáo nuôi con còn nhỏ đang đi học. Ngoài ra, trong vụ án này, bị cáo chỉ giúp sức cho bị cáo Hoàng Thị Kim L, không thu lợi ích vật chất gì, trong khi bị cáo L bị phạt tiền, còn bị cáo lại bị phạt tù. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Thị Hồng T khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 15 giờ 55 phút ngày 17/11/2020, Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an thành phố Phan Thiết bắt quả tang tại nhà của bị cáo Lê Thị Hồng T, bị cáo T đang có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức bán số đề. Quá trình điều tra xác định các lần bị cáo đánh bạc đều chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Tuy

nhiên, vào ngày 15/11/2020, bị cáo đã giúp sức cho bị cáo Hoàng Thị Kim L đánh bạc dưới hình thức bán số đề với tổng số tiền đánh bạc là 11.220.000đồng.

[2] Hành vi đánh bạc nêu trên của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật; Phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Quá trình điều tra cũng như tại các phiên toà sơ, phúc thẩm, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính. Ngoài ra, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo nộp đơn có chứng thực của chính quyền địa phương xác nhận hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, chồng chết, hiện một mình nuôi con nhỏ còn đang đi học. Mặt khác, trong vụ án này, bị cáo phạm tội chỉ với vai trò giúp sức cho bị cáo Hoàng Thị Kim L, không được hưởng lợi vật chất gì từ việc giúp sức cho bị cáo L. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như trên, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo và quan điểm bào chữa của Luật sư, cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo lao động để đảm bảo việc nuôi con. Điều này cũng hoàn toàn phù hợp với hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị Hồng T; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết về phần hình phạt;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Hồng T phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Hồng T 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 02/8/2022.

Giao bị cáo Lê Thị Hồng T cho Ủy ban nhân dân phường PT, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận là nơi bị cáo đang cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Lê Thị Hồng T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKS, CA, TA, THA TP P.Thiết;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- PV06 - Công an tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Thái